

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2026

V/v phối hợp làm việc với Đoàn  
công tác của Cục Cảnh sát điều tra  
tội phạm về ma túy, Bộ Công an

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể,
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Kế hoạch số 1014/KH-C04-P6 ngày 25/02/2026 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy về làm việc với Ủy ban nhân dân các cấp về công tác phòng, chống ma túy;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình) và các dự án, tiểu dự án ban hành kèm Chương trình tại đơn vị và tại địa bàn quản lý; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu công tác phòng, chống ma túy trong năm 2026, góp phần hoàn thành tất cả các mục tiêu đề ra trong Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

- UBND cấp xã tham mưu Đảng ủy cấp xã báo cáo kết quả thực hiện theo Phụ lục 1;

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể báo cáo kết quả thực hiện theo Phụ lục 2.

- Báo cáo gửi về UBND tỉnh (qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh, số 47 Nguyễn Ái Quốc, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai; số điện thoại liên hệ 0974.127.689) **trước ngày 25/3/2026**.

*Mốc thời gian báo cáo từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/3/2026.*

**2. Văn phòng UBND tỉnh**

Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức buổi làm việc của UBND tỉnh với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an theo thời gian được thông báo và mời thành phần tham dự gồm: Đại diện Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các Sở, ngành có liên quan theo Kế hoạch số 1014/KH-C04-P6 ngày 25/02/2026 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

#### 4. Công an tỉnh

- Thành lập Đoàn công tác làm việc với một số Sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã (mời thành phần làm việc là Đảng ủy cấp xã); kiểm tra Công an cấp xã trong công tác phòng, chống ma túy. Đoàn kiểm tra của Công an tỉnh tiến hành làm việc, kiểm tra, hướng dẫn và ghi nhận những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất của địa phương để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo giải quyết.

Thời gian Đoàn làm việc của Công an tỉnh phải khẩn trương tổ chức thực hiện trước khi Đoàn làm việc của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an vào làm việc với UBND các cấp.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1014/KH-C04-P6 ngày 25/02/2026 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và báo cáo kết quả công tác phòng, chống ma túy theo yêu cầu của Kế hoạch, ***hoàn thành trước ngày 31/3/2026.***

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương xây dựng dự thảo Bảng dự toán kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình giai đoạn 2026 - 2030, ***hoàn thành trong tháng 4/2026;*** tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình sử dụng nguồn ngân sách địa phương.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC  
(52CA).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**

**Phụ lục số 1**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA UBND CÁC CẤP VỀ CÔNG TÁC**  
**PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

---

**1.** Tham mưu, xây dựng các Kế hoạch để triển khai Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ; Công văn số 3524/BCA-C04 ngày 06/8/2025 của Bộ Công an. Trong đó phân công phụ trách từng địa bàn cấp tổ dân phố, thôn, bản đối cho từng đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, lấy kết quả xây dựng xã, phường không ma túy làm tiêu chí thi đua, đánh giá người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

**2.** Tham mưu Tỉnh ủy/Đảng ủy cấp xã đưa các chỉ tiêu, nội dung, giải pháp công tác phòng, chống ma túy vào Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các Nghị quyết, Chỉ thị chuyên đề. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 03/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng xã, phường không ma túy.

**3.** Tham mưu UBND các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng “Xã, phường không ma túy” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030; Công văn số 12505/UBND-NC ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 03/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đánh giá thực chất kết quả thực hiện mục tiêu xây dựng 20% xã, phường không ma túy trong năm 2025; công tác triển khai thực hiện xây dựng/giữ vững địa bàn không ma túy trong năm 2026, lộ trình đến năm 2030.

**4.** Công tác triển khai Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 20/11/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các kế hoạch thực hiện các dự án, tiểu dự án của các Sở, ban, ngành ban hành:

- Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp;
- Thành lập Ban chỉ đạo các cấp;
- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

**5.** Kết quả các mặt công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn trong thời gian qua, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 11/3/2026 về công tác phòng, chống ma túy năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; nhất là công tác chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể tham gia công tác phòng, chống ma túy nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác “giảm cầu”; việc quản lý 03 diện đối tượng (người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai); đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy; công tác quản lý cấp, thu

hồi giấy phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự...

**6.** Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; chỉ định thành lập các điểm cung cấp dịch vụ cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đảm bảo nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Kết quả công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền, địa phương đối với công tác này; sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, gia đình và cộng đồng trong quá trình cai nghiện.

- Nhu cầu và khả năng đáp ứng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là việc công bố các đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; nhân sự thực hiện công tác này tại địa phương hiện nay.

**7.** Công tác xác định tình trạng nghiện: số bác sỹ có chứng chỉ xác định tình trạng nghiện; số người được xác định tình trạng nghiện (số có kết quả là: nghiện; số có kết quả: không nghiện). Công tác phối hợp lập hồ sơ đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc...

**8.** Công tác điều trị nghiện bằng thuốc thay thế: Số người đang tham gia điều trị bằng methadone; số người đang điều trị bằng thuốc khác; số người vi phạm trong quá trình điều trị?

Công tác phối hợp với lực lượng Công an trong việc cung cấp danh sách người nghiện đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế và danh sách bệnh nhân có biểu hiện loạn thần, “ngáo đá” do sử dụng ma túy; công tác phối hợp với lực lượng Công an cơ sở bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực điều trị.

**9.** Việc huy động, bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện Chương trình; ban hành chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy nói chung, công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện nói riêng; trong đó có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ, người lao động làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; chính sách thu hút doanh nghiệp trên địa bàn tham gia công tác cai nghiện và tạo việc làm cho người sau cai nghiện; chính sách tín dụng ưu đãi, cho vay vốn, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

**10.** Kết quả xử lý cán bộ, đảng viên thiếu trách nhiệm liên quan đến công tác phòng, chống ma túy (nếu có)./.

**Phụ lục số 2**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ VỀ**  
**CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

---

**1.** Tham mưu, xây dựng các Kế hoạch để triển khai Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 03/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng xã, phường không ma túy; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng “Xã, phường không ma túy” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030 (*Các Sở, ban, ngành, đoàn thể báo cáo*).

**2.** Công tác triển khai Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 20/11/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các kế hoạch thực hiện các dự án, tiểu dự án của các Sở, ban, ngành ban hành:

- Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện ở các Sở, ban, ngành, đoàn thể (*Các Sở, ban, ngành, đoàn thể báo cáo*).

- Thành lập Ban Chỉ đạo các cấp (*Sở Tài chính chủ trì báo cáo*);

**3.** Kết quả các mặt công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn trong thời gian qua, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 11/3/2026 về công tác phòng, chống ma túy năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; nhất là:

- Sự vào cuộc của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tham gia công tác phòng, chống ma túy nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác “giảm cầu”; việc quản lý 03 diện đối tượng (người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai); đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy; công tác quản lý cấp, thu hồi giấy phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự... (*các Sở, ban, ngành, đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ báo cáo*).

- Việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra vụ án, bị can (*Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì báo cáo*);

- Kết quả xét xử của Tòa án nhân dân các cấp đối với các tội Điều 255, Điều 256 (từ ngày 15/12/2024 đến ngày 01/7/2025 và từ ngày 01/7/2025 đến nay) và Điều 256a (từ ngày 01/7/2025 đến nay) (*Toà án nhân dân tỉnh chủ trì báo cáo*).

**4.** Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; chỉ định thành lập các điểm cung cấp dịch vụ cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đảm bảo nguồn nhân lực, cơ sở vật

chất cho công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Kết quả công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền, địa phương đối với công tác này; sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, gia đình và cộng đồng trong quá trình cai nghiện.

- Nhu cầu và khả năng đáp ứng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; hỗ trợ quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là việc công bố các đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; nhân sự thực hiện công tác này tại địa phương hiện nay.

*(Công an tỉnh chủ trì báo cáo).*

**7.** Công tác xác định tình trạng nghiện: số bác sỹ có chứng chỉ xác định tình trạng nghiện; số người được xác định tình trạng nghiện (số có kết quả là: nghiện; số có kết quả: không nghiện). Công tác phối hợp lập hồ sơ đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc...

*(Sở Y tế chủ trì báo cáo).*

**8.** Công tác điều trị nghiện bằng thuốc thay thế: Số người đang tham gia điều trị bằng methadone; số người đang điều trị bằng thuốc khác; số người vi phạm trong quá trình điều trị?

Công tác phối hợp với lực lượng Công an trong việc cung cấp danh sách người nghiện đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế và danh sách bệnh nhân có biểu hiện loạn thần, “ngáo đá” do sử dụng ma túy; công tác phối hợp với lực lượng Công an cơ sở bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực điều trị.

*(Sở Y tế chủ trì báo cáo).*

**9.** Việc huy động, bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện Chương trình; ban hành chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy nói chung, công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện nói riêng; trong đó có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, chiến sỹ, người lao động làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; chính sách thu hút doanh nghiệp trên địa bàn tham gia công tác cai nghiện và tạo việc làm cho người sau cai nghiện; chính sách tín dụng ưu đãi, cho vay vốn, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

*(Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính báo cáo).*

**10.** Kết quả xử lý cán bộ, đảng viên thiếu trách nhiệm liên quan đến công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (nếu có) *(Các Sở, ban, ngành, đoàn thể báo cáo).*